



ONE HEALTH POULTRY HUB

Towards safer, more sustainable poultry production

KẾT QUẢ NHIỄM VI SINH VẬT GÂY BỆNH TRONG CHĂN NUÔI GIA CẦM TẠI VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2022

DỰ ÁN NGHIÊN CỨU GIA CẦM MỘT SỨC KHỎE

Một trong 12 dự án nghiên cứu liên ngành, tài trợ bởi cơ quan nghiên cứu và đổi mới sáng tạo Vương quốc Anh (UKRI) thông qua quỹ nghiên cứu các thách thức toàn cầu (GCRF)

- Đơn vị chủ trì: Trường ĐH Thú Y Hoàng gia Vương quốc Anh
- 27 đối tác tại 11 quốc gia
- 6 đối tác tại Việt Nam: CIRAD, DAH, NIAS, NIHE, NIVR, VNUA
- Các quốc gia triển khai nghiên cứu: Việt Nam, Sri-Lanka, Bangladesh, Ấn Độ
- Các hoạt động nghiên cứu được thực hiện từ 2019

- **Mục tiêu chung:**

Nhằm phát triển chăn nuôi gia cầm bền vững đồng thời giảm thiểu các nguy cơ về sức khỏe và phúc lợi của con người và động vật

- **Mục tiêu cụ thể:**

- Tìm hiểu mối liên hệ giữa thâm canh chăn nuôi gia cầm và các nguy cơ về sức khỏe
- Xác định các hành vi, thực hành và môi trường làm gia tăng các nguy cơ về sức khỏe
- Thử nghiệm và đánh giá các biện pháp can thiệp mới trong kiểm soát dịch bệnh

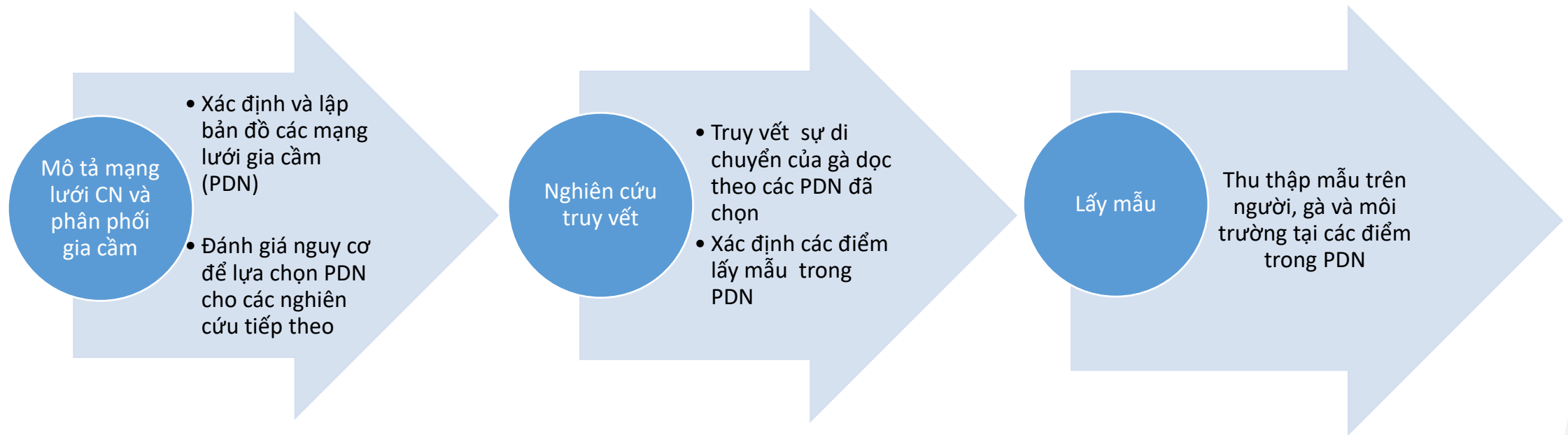


CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU

- P1: Con người, gia cầm và sản xuất
 - Mô tả mạng lưới sản xuất và phân phối gia cầm (PDN)
 - Đánh giá sự lưu thông và biến động; vùng phân phối; vai trò, mối liên hệ và các hành vi mang ý nghĩa dịch tễ
- P2: Sự biến động trong tương tác vật chủ-mầm bệnh

Nghiên cứu sự tiến hóa và biến đổi trong quá trình lây nhiễm của các mối nguy cơ sức khỏe trong mạng lưới sản xuất và phân phối gia cầm

THIẾT KẾ NGHIÊN CỨU



MÔ TẢ MẠNG LƯỚI SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI GIA CẦM

Tổng quan tài liệu

- Tổng hợp thông tin từ các bài báo khoa học, các báo cáo (từ FAO/các cơ quan nhà nước...), websites, báo chí, v.v.
- Xác định các khoảng trống kiến thức mà có thể nghiên cứu ở giai đoạn 2.

Phỏng vấn người chủ chốt

- Xác định 5 nhóm cung cấp thông tin chính để phỏng vấn: cán bộ quản lý, công ty tư nhân, nhà sản xuất, nhà phân phối, các đơn vị nghiên cứu
- Tổng quát về loại hình sản xuất, những bên liên quan, phương thức vận hành, điều hành, ...

Điều tra thực địa

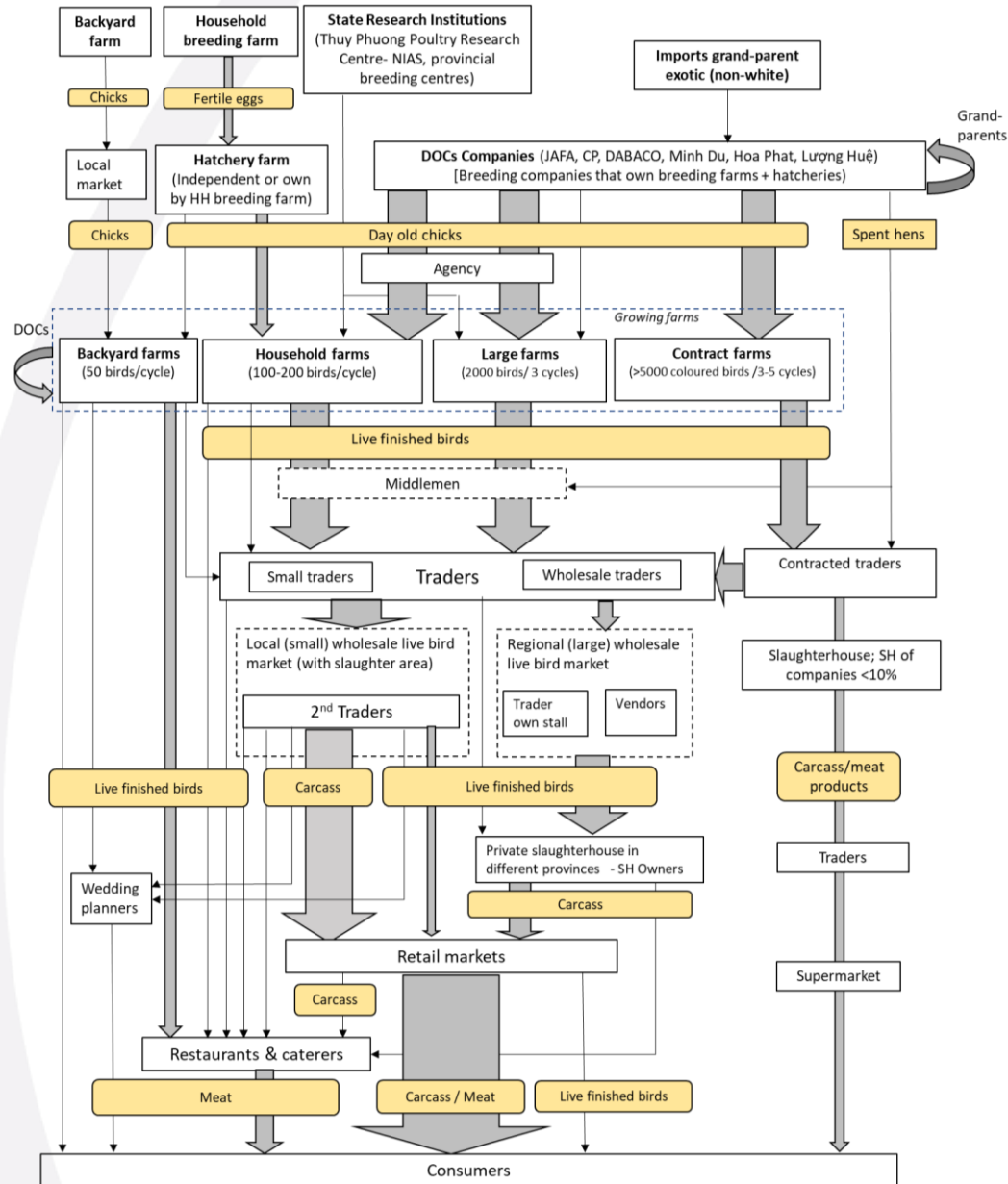
- Phỏng vấn nông dân nuôi gà, thương lái và người bán gà
- Xác định các vấn đề kinh tế xã hội và pháp lý có ảnh hưởng đến các hành vi mang ý nghĩa dịch tễ trong mạng lưới gia cầm

CÁC LOẠI GÀ TẠI VIỆT NAM

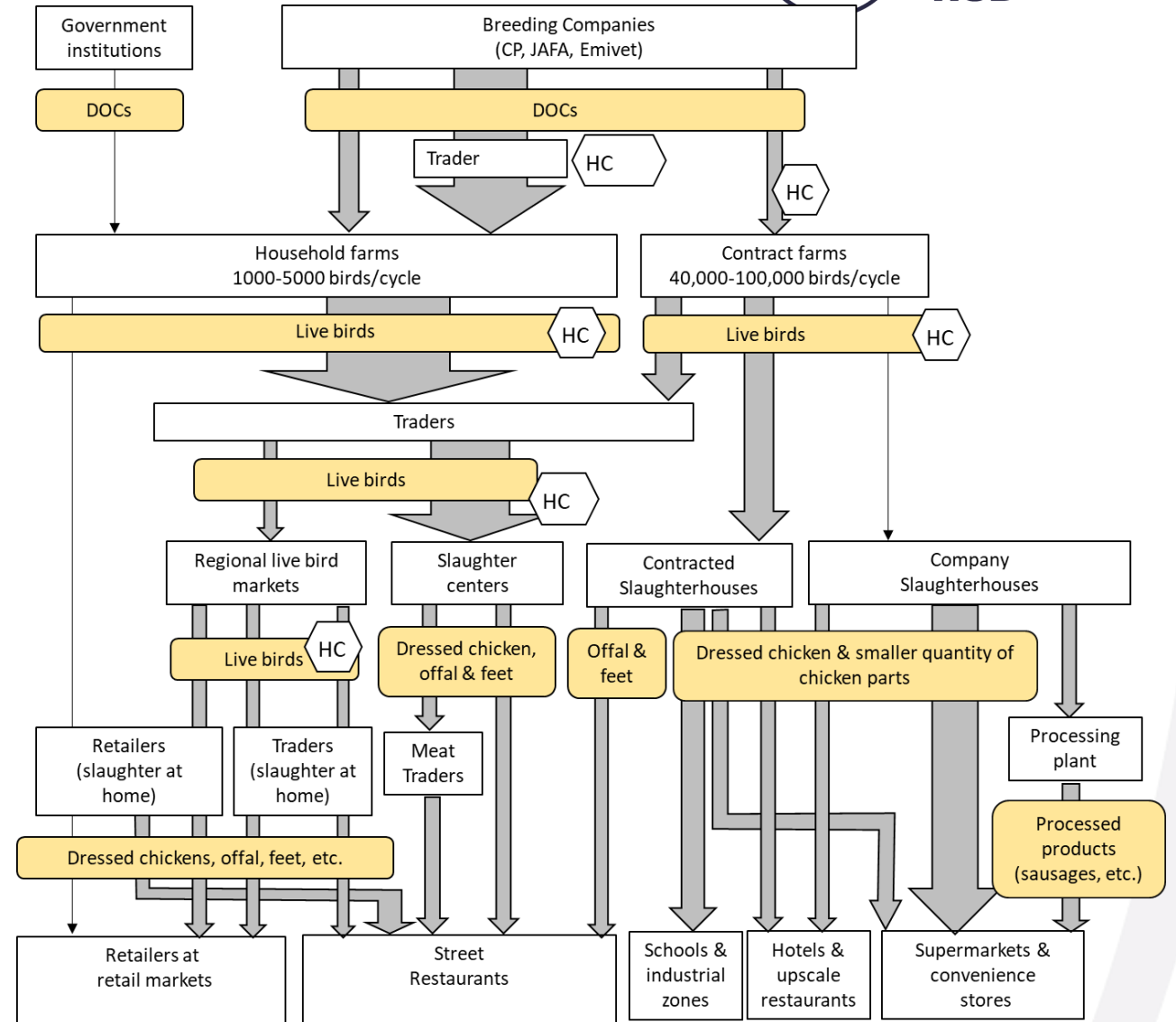


Chỉ số	Gà thịt lông màu	Gà thịt công nghiệp trắng	Gà đẻ trứng
<i>Loại trang trại</i>	Trang trại hợp đồng, Trang trại độc lập Hộ gia đình Hộ nuôi nhỏ lẻ	Trang trại công ty; Trang trại hợp đồng Hộ gia đình	Trang trại công ty, Trang trại hợp đồng, Trang trại độc lập Hộ gia đình. Hộ nuôi nhỏ lẻ
<i>Giống gà</i>	Giống bản địa: Ho, Choi, Dong Tao, Mia, Giống lai: lai giữa giống bản địa và giống ngoại (Luong Phuong, Tam Hoang, Isa brown, JA57, Redbro, Sasso, Kabir,..)	Arbor Acres (AA); Hubbard, Ross, Lohman	ISA brown, Hyline, Goldline, lai giữa giống bản địa và giống ngoại
<i>Quy mô trang trại</i>	Quy mô lớn: 2000-10,000 con Quy mô trung bình: 100 to < 2000 con Quy mô nhỏ: <100 con	Quy mô lớn & vừa từ 2,000-10,000 con	Quy mô lớn: 2000-5000 con Quy mô nhỏ: ~ 10 gà mái
<i>Loại hình chăn nuôi</i>	Chuồng hở. Rào quây, nuôi thả	Chuồng nuôi hiện đại khép kín	Chuồng nuôi hiện đại khép kín Nuôi thả
<i>Nguồn thức ăn</i>	Tự kiếm ăn, Thức ăn công nghiệp Thức ăn hỗn hợp	Thức ăn công nghiệp	Tự kiếm ăn, Thức ăn công nghiệp Thức ăn hỗn hợp

Mạng lưới CN và phân phối gà thịt lông màu



Mạng lưới CN và phân phối gà thịt trắng



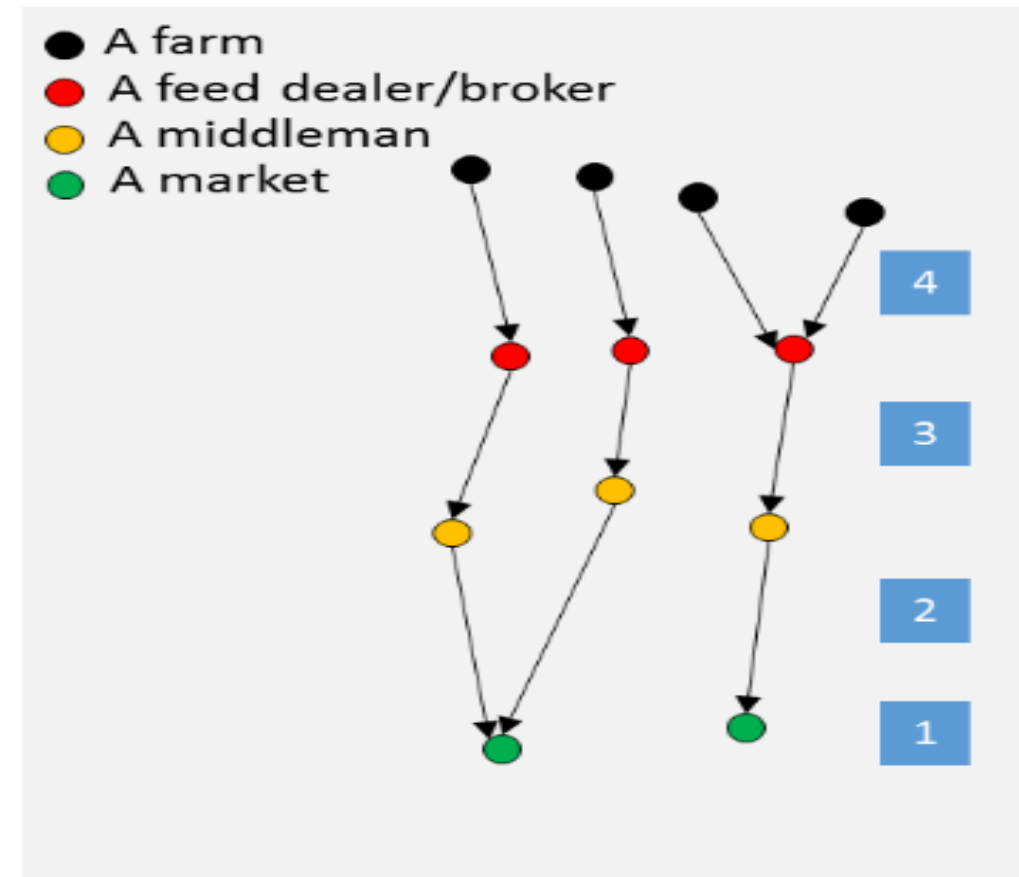
NGHIÊN CỨU TRUY VẾT

Địa bàn nghiên cứu

- Hà Nội
- Bắc Giang
- Hải Dương
- Quảng Ninh

Xác định khung lấy mẫu bằng truy dấu sự di chuyển của gà dọc theo PDN

Đánh giá các hành vi và thực hành làm tăng nguy cơ về sức khỏe



SỐ LƯỢNG MẪU (GIAI ĐOẠN 1)



Địa bàn	Chợ	Lò mổ	Điểm giết mổ	Trang trại	Tổng
Bắc Giang	7	3	5	14	29
Hà Nội	11	3	5	23	42
Hải Dương	5		5	9	19
Quảng Ninh	4		4	4	12
Tổng	27	6	19	50	102

THU THẬP MẪU TẠI ĐỊA BÀN LẤY MẪU

- ✓ Sử dụng ứng dụng “Random creator” trên điện thoại để chọn quầy bán gà nếu chợ có trên 5 quầy
- ✓ Chọn ngẫu nhiên những con gà khỏe mạnh
- ✓ Gà thịt lông màu > 70 ngày tuổi
- ✓ Chỉ lấy mẫu những con gà thịt trắng khi chúng ở cùng với gà thịt lông màu tại các điểm lấy mẫu

Loại mẫu



STT	Loại mẫu	Việt Nam	
		Trang trại	Điểm cuối
1	Gà - avian influenza virus (x2 mẫu swabs/gà)	15	15
2	Gà - Campylobacter (manh tràng)	5	5
3	Gà - E. coli (đại tràng/manh tràng)	1	1
4	Gà- Microbiome (manh tràng)	2	2
5	Gà - máu (FTA)	5	5
6	Gà - máu (serum)	5	5
7	Gà – cơ lườn (RNA later)	5	5
8	Gà– cơ lườn (Kiểm tra tồn dư kháng sinh)	2	2
9	Gà - lông	2	5
10	Môi trường - NT Salmonella	1	1

Thu thập dữ liệu

➤ **Chợ:**

- ✓ Quan sát chợ
- ✓ Phỏng vấn quản lí chợ
- ✓ Quan sát quầy bán
- ✓ Phỏng vấn người bán
- ✓ Thu thập mẫu

➤ **Trang trại:**

- ✓ Quan sát trang trại
- ✓ Phỏng vấn chủ trang trại
- ✓ Thu thập mẫu

➤ **Hệ thống giết mổ:**

- ✓ Quan sát lò mổ
- ✓ Phỏng vấn chủ lò mổ
- ✓ Thu thập mẫu



ODK

Số lượng mẫu ở giai đoạn 1

	AIV	Thịt	Lông	Phân	Cơ	Huyết thanh	FTA-máu	Mẫu đại tràng	Mẫu manh tràng	Mẫu môi trường
Trang trại	1530	114	114	114	255	255	255	51	245	51
Điểm cuối	1864	141	315	141	315	315	315	63	315	53
Tổng	3394	255	429	255	570	570	570	114	560	104

Cán bộ Viện Thú Y khi lấy mẫu



KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM: *CAMPYLOBACTER*

Điểm lấy mẫu	Số mẫu	Số mẫu dương tính	Tỉ lệ dương tính (%)
Chợ	150	45	30,00
Trang trại	245	120	48,98
Lò mổ	165	69	41,82
Tổng	560	234	41,79

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM: *CAMPYLOBACTER SPECIES*

Giống	Số mẫu dương tính	Tỉ lệ dương tính (%)
C. Jejuni	138	58,97
C. Coli	93	39,74
unknown	3	1,28
Total	234	100

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM: *SALMONELLA*

Điểm lấy mẫu	Số mẫu	Số mẫu dương tính (%)
Chợ	27	12 (44.4)
Lò/điểm giết mổ	26	13 (50)
Trang trại	51	11 (21.7)
Tổng	104	36 (34.6)

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM: *E. COLI*

Điểm lấy mẫu	Số mẫu	Tỉ lệ dương tính (%)
Chợ	29	29 (100)
Lò/điểm giết mổ	34	34 (100)
Trang trại	51	51(100)
Tổng	114	114 (100)

KẾ HOẠCH TIẾP THEO

- Thu thập mẫu từ trẻ em <59 tháng tuổi bị tiêu chảy cấp tính:
 - Điều trị tại cơ sở y tế được chọn NC
 - Tại gia đình có chăn nuôi gia cầm
- Thu thập mẫu trên gà trong cùng giai đoạn tại cùng địa bàn nghiên cứu

Đánh giá sự tương đồng về mặt di truyền của các mầm bệnh (*Campylobacter species*, *non-typhoidal Salmonella*) được phân lập ở người và từ quần thể gà.

THANK YOU

Visit: onehealthpoultry.org

Follow: @PoultryHub

Sign up: bit.ly/PoultryHub_signup